TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57**/2023/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Thuận

2. Ông Lại Duy Tuấn

Thư ký phiên toà: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Bạo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/TLST-HS ngày 05/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 13/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Hùng M,** sinh năm 1984 tại xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi ở và tạm trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Đỗ Thị T (Đã chết) có vợ là Vũ Thị H và 2 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/9/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 54/HS - ST, đến ngày 29/4/2005 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/3/2023 đến ngày 30/3/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. Họ và tên: **Vũ Hữu T1,** sinh năm 2001 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu T2 và bà Đỗ Thị M; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2023 (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tiểu khu T2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1991 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Cao Đình T3, sinh năm 1991 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn V, xã T4, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Trọng H, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu V, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/3/2023 sau khi uống rượu xong, Nguyễn Viết H ở tiểu khu T2, thị trấn N, huyện N đi qua sạp hàng hoa quả của Lê Hùng M đang bán trước cổng Công ty giày K. H tự ý lấy quýt ở sạp hàng của M để ăn nên giữa H và M có to tiếng với nhau nhưng được mọi người can ngăn. H đi lại quán trước cổng Công ty giày K ngồi uống nước. Khoảng 15 phút sau, do vẫn còn bực tức nên H đi bộ lại sạp hàng của M để tiếp tục gây sự; giữa H và M xảy ra giằng co, xô xát nhưng được mọi người can ngăn nên sự việc dừng lại. H ra về và có lời đe dọa M "*Địt mẹ mày, mày đợi đấy*". M sợ H về nhà gọi thêm người ra đánh nên đã gọi điện thoại cho em vợ là Vũ Hữu T1 ở thôn L, xã T, huyện N và nói: *"Anh vừa đánh nhau với thằng ở đây, nó đang về gọi người, em lên đây với anh cho có người, không thấy anh một mình, nó đánh anh*". T1 đồng ý và điều khiển xe mô tô từ nhà đến cổng Công ty giày K; trên đường đi, T1 qua nhà anh Đỗ Viết T ở thôn L, xã T, huyện N rủ anh T đi cùng và nói *"Lên trông hoa quả cho anh M với anh"*. Anh T đồng ý và đi cùng T1. Khi đến cổng Công ty, T1 cùng anh T đứng ở sạp hàng hoa quả của chị Vũ Thị H (vợ bị cáo M) để nói chuyện, cách nơi M bán hoa quả khoảng 10m. Sau khi H về nhà, do vẫn còn bực tức nên tiếp tục đến cổng Công ty tìm M. Trên đường đi, H nhặt được của người đi chăn trâu 01 xẻng dài khoảng 1,5m, cán bằng tre, đầu lưỡi xẻng dạng hình cung làm bằng kim loại đến tìm M nhằm mục đích tiếp tục gây sự. Từ xa M nhìn thấy anh H, đoán rằng anh H tìm mình để đánh. M mượn của anh Cao Đình T (Người cùng bán hàng ở cổng Công ty giày K) 01 cọc dù bằng kim loại, hình trụ, dài 99,5cm (Loại cọc dùng để che mưa) để nơi xe hoa quả của mình. H cầm xẻng đến trước sạp hoa quả của M, dùng xẻng giơ từ trên cao đánh về phía M, M giơ tay lên đỡ thì bị lưỡi xẻng đánh trúng vào các ngón tay của bàn tay phải

M làm xây xước, rách da. M sử dụng cọc dù đánh về phía H, cả hai đánh qua, đánh lại khoảng 03 đến 04 cái. Nhìn thấy M bị đánh, T1 lấy trên xe hoa quả của chị H 01 con dao (dao dùng để cắt hoa quả), dài khoảng 40cm rồi chạy lại dùng dao chém một cái trúng ngực phải anh H, anh H bị thương nên cầm xẻng xoay người bỏ chạy dọc theo lề đường quốc lộ 45 hướng về phía Công ty. T1 và M tiếp tục đuổi theo anh H; M dùng cọc dù đập một cái trúng ngực trái, cánh tay trái của anh H; còn T1 dùng dao chém với vào vai trái anh H gây thương tích. Nhìn thấy H bị thương chảy máu nên T1 và M dừng lại. Sau đó T1 điều khiển xe mô tô chở anh T và M về nhà ở thôn L, xã T, huyện N. H cầm xẻng đi vào phía cổng trong Công ty và được người dân đưa đến bệnh viện sơ cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống từ ngày 25/3/2023 đến ngày 04/4/2023 thì xuất viện.

Nhận thức được hành vi vi phạm của mình nên ngày 27/3/2023, Lê Hùng M đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đầu thú về hành vi phạm tội của mình; ngày 31/3/2023 Vũ Hữu T1 đến Công an đầu thú.

Ngày 11/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra các Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Viết H và Lê Hùng M ; Quyết định trưng cầu vật gây thương tích cho anh Nguyễn Viết H và Lê Hùng M .

- Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 598/KLTTCT-PYTH ngày 15/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Viết H tại thời điểm là 12% (Mười hai phần trăm).

- Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số 599/KLVGTT-PYTH ngày 19/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Các thương tích trên cơ thể Nguyễn Viết H do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 621/KLTTCT-PYTH ngày 17/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hùng M tại thời điểm giám định là 05% (Năm phần trăm).

- Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số 622/KLVGTT-PYTH ngày 19/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa: Các thương tích trên cơ thể Lê Hùng Mạnh do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

Đối với thương tích của Lê Hùng M do Nguyễn Viết H gây ra, ngày 22/5/2023, M đã có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi anh H sử dụng xẻng gây thương tích khiến M tổn hại 5% (Năm phần trăm) sức khỏe. Việc Lê Hùng M làm đơn là hoàn toàn tự nguyện, vì vậy Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi Cố ý

gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

** Về vật chứng của vụ án:*

- 01 (Một) thanh sắt hình trụ tròn, dài 99,5cm, loại rỗng ruột, đường kính tiết diện là 03cm, màu trắng bạc đã qua sử dụng, bị cong vênh, một đầu cách miệng ống 3,5cm được hàn nối một ốc và một mảnh sắt kích thước (5,3 x 1,8)cm; Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Cao Đình T3.

- Đối với con dao mà Vũ Hữu T1 dùng gây thương tích cho Nguyễn Viết H, trên đường về nhà T1 đã vứt bỏ, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

- Đối với 01 cái xẻng mà Lê Viết H dùng gây thương tích cho Lê Hùng M , sau khi xô xát, H đã vứt lại hiện trường, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Ngày 20/5/2023, Lê Hùng M và Vũ Hữu T1 đã bồi thường cho anh H số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), anh H đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm. Cùng ngày Lê Viết H cũng đã bồi thường cho Lê Hùng M số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), M đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSNC ngày 31/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố các bị cáo Lê Hùng M và Vũ Hữu T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS đối với cả hai bị cáo, xử phạt các bị cáo Lê Hùng M và Vũ Hữu T1 mức án từ 27 đến 30 tháng tù, cho hương án treo. Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết

định của cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định được: Khoảng 17 giờ, ngày 25/3/2023 Nguyễn Viết H ở tiểu khu T2, thị trấn N, huyện N đi qua sạp hàng hoa quả của Lê Hùng M đang bán trước cổng Công ty giày K, H tự ý lấy quýt ở sạp hàng của M để ăn nên giữa H và M có to tiếng với nhau, khoảng 15 phút sau, do vẫn còn bực tức nên H đi bộ lại sạp hàng của M để tiếp tục gây sự; giữa H và M xảy ra giằng co, xô xát nhưng được mọi người can ngăn, H đi về còn M gọi điện bảo với T lên để giúp nếu H đánh mình; đến khoảng 18 giờ ngày 25/3/2023, tại cổng Công ty TNHH giày K ; địa chỉ: Tiểu khu T2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Lê Hùng M tạm trú tại: Thôn L, xã T3, huyện N và Vũ Hữu T1 trú tại: Thôn L, xã T , huyện N , tỉnh Thanh Hóa đã dùng gậy sắt và dao là dùng hung khí nguy hiểm đánh, chém vào vai, tay phải, ngực của H , gây thương tích cho anh Nguyễn Viết H . Hậu quả anh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi dùng dao, thanh sắt chém, đánh gây thương tích cho bị hại Nguyễn Viết H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12% của các bị cáo Lê Hùng M và Vũ Hữu T1 là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với các bị cáo là chính xác.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án thuộc đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, nhiệm vụ cho từng người mà khi Trọng nghe M gọi điện nói có người đánh anh, T1 tiếp nhận ý chí và đi từ nhà ở xã T2, huyện N đến cổng Công ty giày K và khi thấy H dùng xẻng đánh M , T đã dùng dao cắt hoa quả chém, còn M dùng thanh sắt đánh H gây tổn hại 12% sức khỏe nên trách nhiệm hình sự của các bị cáo là như nhau. Mặt khác, Trong vụ án này bị hại cũng là người có lỗi khi dùng xẻng đánh gây thương tích 5% sức khỏe cho M.

[5] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự

nguyện bồi thường cho bị hại; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, sau khi phạm tội các bị cáo đến Công an huyện Nông Cống đầu thú nên HĐXX áp dụng các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường xong, bị hại nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ cải tạo các bị cáo thành công dân tốt.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS: Tuyên bố các bị cáo Lê Hùng M và Vũ Hữu T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS;

Xử phạt: Lê Hùng M và Vũ Hữu T1 mỗi bị cáo 27 (Hai bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2023).

Giao các bị cáo Lê Hùng M và Vũ Hữu T1 cho UBND xã T2, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội. Buộc Lê Hùng M và Vũ Hữu T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng*)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt bị hại. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2023), bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận*:*
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa
- Các bị cáo; bị hại
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã k,ý)

Lê Xuân Tuyên